TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **05/2021/QĐST-DS**	*Thành phố Bến Tre, ngày 18 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 287/2020/TLST-DS, ngày 07 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:*

/Nguyên đơn*:** Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1982.

Địa chỉ: XPT, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

**/Bị đơn*: Bà Pham Thị Thu H, sinh năm 1967.

Địa chỉ : PB, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. *Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

Ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị Thu H thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc ngày 17/7/2018 và phụ lục hợp đồng đặt cọc ngày 24/3/2020 đối với thửa đất số 208, tờ bản đồ 7, diện tích 165,9m^2 do ông Phạm Hồng T và bà Phạm Thị Thu H đồng đứng tên, tọa lạc Phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà Phạm Thị Thu H đồng ý trả lại số tiền đặt cọc và phạt cọc cho ông Nguyễn Văn Th là 700.000.000 (Bảy trăm triệu đồng).

***/Án phí DSST được giảm 50%,** số tiền 16.000.000 (Mười sáu triệu đồng). Hai bên thỏa thuận:

- Bà Phạm Thị Thu H đồng ý chịu số tiền 10.000.000 (Mười triệu đồng).

- Ông Nguyễn Văn Th đồng ý chịu số tiền 6.000.000 (Sáu triệu đồng) và được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005262 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố Bến Tre hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu đồng) theo biên lai nêu trên.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Văn Th, nếu bà Phạm Thị Thu H chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Hà còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thành xong số tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười